

### **Phẩm 3: XỨ PHƯƠNG TIỆN TỰ LỢI-LỢI THA**

Thế nào là hạnh Bồ-tát? Lược nói các thứ học xứ của Bồ-tát, như học mà học, nói chung đó là hạnh Bồ-tát. Bồ-tát học ở đâu? Học có bảy chỗ. Những gì là bảy? Một là tự lợi. Hai là lợi tha. Ba là nghĩa chân thật. Bốn là lực. Năm là thành thực chúng sinh. Sáu là tự thành thực pháp Phật. Bảy là Bồ-đề vô thượng.

Tự lợi lợi tha là thế nào? Tự lợi lợi tha lược nói có mười thứ: Một là thuần. Hai là cộng. Ba là an. Bốn là lạc. Năm là nhân thâu tóm. Sáu là quả thâu tóm. Bảy là đời này. Tám là đời khác. Chín là rốt ráo. Mười là không rốt ráo. Thuần, cộng tự lợi lợi tha có hai thứ: Một là thuần tự lợi. Hai là thuần tha lợi. Trái nghịch đạo Bồ-tát thì phải biết nên đoạn trừ, thuận với đạo Bồ-tát thì phải nên tu học. Vì lợi cho mình nên cầu xin tài vật tự dùng. Vì pháp bí mật cho nên cầu xin Phật kinh pháp để bảo vệ giữ gìn. Vì sinh lén cõi trời nên thọ trì các pháp như: Giới cấm, tinh tấn, thiền định, trí tuệ. Vì tham quá báo thế gian nên cúng dường tháp Phật. Vì tham lợi nên khởi cầu tướng lợi. Vì lừa dối với kẻ khác nên không duyên, tự nói đủ các thứ công đức, tham muốn người khác thân cận dựa cây phi pháp thâu gồm, tự trú trong thiền định mà lại ưa xả cho chúng sinh, đó gọi là thuần tự lợi, nên biết nên đoạn. Bố thí nhẫn nhục phải lấy tâm bi làm đầu, hồi hướng về Bồ-đề và muôn sinh thiên, đó gọi là tự lợi cùng lợi tha, nên biết mà tu học, trừ những gì đã nói, thì những thuần tự lợi khác là trái nghịch, đó gọi là tự lợi cộng lợi tha. Thuần tha lợi nghĩa là không nhân không quả, bố thí tà kiến, phạm giới, trái đạo, vì người thuyết pháp, tự độ địa dưới lại đem pháp tịnh của địa dưới trao cho người khác. Bồ-tát xả thiền nguyện sinh vào cõi dục, Bồ-tát tự tại nơi mười phương thế giới biến hiện đủ các thứ, giáo hóa chúng sinh rốt ráo lực vô sở úy và pháp bất cộng của Như Lai, tạo lợi ích cho tất cả vô lượng chúng sinh, đấy gọi là thuần tha lợi. Trước đã nói hai thứ thuần tha lợi, nên biết nên đoạn trừ, ngoài ra các thứ thuần tha lợi khác, phải nên siêng học. Trừ các thứ đã nói như vậy, các thứ thuần tha lợi khác trái nhau, gọi là cộng tự lợi tha lợi.

An, tự lợi và tha lợi lược nói có năm thứ: Một là tướng vô tội. Hai là tướng thâu nhận. Ba là đời này. Bốn là đời khác. Năm là tịch diệt. Bồ-tát đã gồm thâu thiện căn, dù nhiều hoặc ít, cũng tu tập thành tựu, cũng đem những điều thiện này thành tựu chúng sinh, tạo ra sự điều phục, đấy gọi là tướng vô tội. Bồ-tát an ổn nơi tự lợi và tha lợi, vui thích

lìa nhiệm ô, vui thích mọi thứ có đủ, vui trụ nơi thiền định làm lợi ích cho mình và cho người, đấy gọi là tướng thâu nhận. Bồ-tát an ổn nơi tự lợi và tha lợi có đời này an ổn không phải đời khác, có đời khác chẳng phải đời này, có đời này đời khác, có không phải đời này không phải đời khác. Bốn thứ họ, bốn thứ pháp này lần lượt tùy theo sự thích hợp kia. Những gì là bốn? Có pháp đời này họ lạc, đời khác họ khổ. Có pháp đời này họ khổ, đời khác họ lạc. Có pháp đời này họ khổ, đời khác họ khổ. Có pháp đời này họ lạc, đời khác họ lạc. Đấy gọi là an tự lợi tha lợi đời này đời khác. Niết-bàn, đạo Niết-bàn, Niết-bàn phẫn, pháp thế gian, pháp xuất thế gian, đều gọi là an tự lợi tha lợi tịch diệt.

Lạc tự lợi và tha lợi, lược nói có năm thứ: Một là lạc nhân. Hai là lạc họ. Ba là lạc khổ đối trị. Bốn là lạc đoạn họ. Năm là lạc vô tội. Lạc nhân có hai thứ: Một là nhân duyên tình (căn) trần xúc cho nên lạc họ sinh. Hai là đời này đời sau họ quả nghiệp, đấy gọi là lạc nhân. Các khổ dứt rồi, suy nghĩ về ba thứ nhân lạc, thân tâm khởi sự họ nhận, đấy là lạc tho nhận. Lạc tho nhận có hai thứ: hữu lậu và vô lậu. Vô lậu nghĩa là học và vô học. Hữu lậu nghĩa là hệ thuộc ba cõi là dục giới, sắc giới, vô sắc giới. Tất cả ba cõi đều tùy theo sự thích ứng mà sáu nhập phân biệt, từ nhân duyên của nhãn xúc cho đến nhân duyên của ý xúc sinh. Khởi năm thức tương ứng, gọi là thân họ, ý thức tương ứng gọi là tâm họ. Các thứ khổ não như lạnh nóng, đói khát đã khởi, chưa khởi đối trị liền dứt, dứt rồi lạc tri sinh, đấy gọi là lạc khổ đối trị. Định diệt họ tướng gọi là lạc đoạn họ. Lạc vô tội có bốn thứ: Một là lạc xuất gia. Hai là lạc viễn ly. Ba là lạc tịch diệt. Bốn là lạc Bồ-đề. Tin nhà không phải nhà, xuất gia học đạo giải thoát các nạn tại gia, gọi là lạc xuất gia. Đoạn trừ dục ác và pháp bất thiện, đắc sơ thiền, lìa sinh hỷ lạc, đấy gọi là lạc viễn ly. Nhị thiền, giác quán dừng nghỉ làm đầu, gọi là lạc tịch diệt. Tất cả phiền não được diệt trừ rốt ráo đối với tất cả pháp, như thật hiểu biết, ưa thích, gọi là lạc Bồ-đề. Lạc nhân nghĩa là nhân của lạc chứ chẳng phải tự tánh. Lạc họ thì chẳng phải nhân của lạc mà là tự tánh. Lạc khổ đối trị chẳng phải là nhân của lạc, chẳng phải là tự tánh, mà là dứt trừ khổ. Lạc đoạn họ chẳng phải là nhân của lạc, chẳng phải là tự tánh, chẳng phải là trừ khổ, mà đã có họ nhận là khổ chân thật, tùy khi trụ định là họ diệt. Lạc vô tội là chổ gồm thâu. Sau cùng lạc Bồ-đề, là tất cả phiền não đời hiện tại vị lai đều rốt ráo diệt, các thứ lạc vô tội khác, đối với nó tùy thuận, đấy gọi là lạc vô tội.

Bồ-tát này đem lạc an ổn làm lợi ích cho chúng sinh, chứ chẳng phải lạc an ổn chỉ để biết như thật, tùy theo năng lực, phương tiện mà

chỉ dạy khiến đoạn trừ. Nếu khổ mà về sau an nghĩa là tuy ưu não nhưng quan trọng là cần phải làm cho lợi ích, thì đó mới là Bồ-tát nương phương tiện thiện xảo. Nếu lạc mà về sau không an nghĩa là tuy ưu não nhưng không chịu bỏ đi. Dùng lực phương tiện chủ yếu chỉ là để đoạn trừ. Vì sao? Vì về sau chắc chắn được lạc.

Bồ-tát này muốn chúng sinh an, nghĩa là cũng muốn khiến cho được lạc. Cho kia an là cũng muốn cho lạc. An là chỗ của nhân, lạc (vui) ấy là chỗ của quả, vì thế cho nên phải biết chúng sinh lạc (vui) ắt hẳn trước phải an, ái kia là nghiệp quả, đời này đời sau thuộc về lạc nhân và lạc khổ đối trị, lạc đoạn thọ, lạc vô tội, nhất định lấy đó làm lợi ích cho chúng sinh, cũng gọi là gồm thâu, cũng gọi là lạc vô tội, thọ nhận, và cho đến tình (căn) trân xúc nhân lạc, là niềm ô có tội không an ổn, nghĩa là không đem lợi ích giảng dạy khiến đoạn trừ. Nếu chẳng phải niềm ô vô tội an ổn, thì lấy đó làm lợi ích cho tất cả chúng sinh. Bồ-tát cũng thường tùy theo năng lực mà tự hành, đấy gọi là Bồ-tát an lạc tự lợi tha lợi nhân thâu tóm.

Quả thâu tóm tự lợi và lợi tha lược nói có ba thứ nhân, ba thứ quả, nhân báo quả báo, nhân phước quả phước, nhân trí quả trí.

Thế nào gọi là báo? Báo có tám thứ:

1. Thọ đầy đủ.
2. Sắc đầy đủ.
3. Chủng tánh đầy đủ.
4. Tự tại đầy đủ.
5. Tín ngôn đầy đủ.
6. Đại lực đầy đủ.
7. Người đầy đủ.
8. Lực đầy đủ.

Mạng sống kia lâu dài gọi là thọ mạng đầy đủ. Dung mạo đoạn nghiêm gọi là sắc đầy đủ. Sinh trong dòng họ sang quý, gọi là chủng tánh đầy đủ. Được nhiều của cải, nhiều chúng, nhiều quyền thuộc, gọi là tự tại đầy đủ. Đoạn trừ các việc nghe kiện xử đoán, tạo lập pháp độ, nhận cho gởi gắm đều theo pháp giữ lấy đúng, phàm nói ra lời nào người người đều tin phục, đó là tín ngôn đầy đủ. Có danh xưng lớn, phương tiện lớn, trí tuệ lớn, đủ các thứ kỹ nghệ cần thiết chi mọi người, được đại chúng cung kính tôn trọng khen ngợi, đó gọi là đại lực đầy đủ. Thành tựu pháp trưởng phu, gọi là nhân đầy đủ. Ít bệnh ít não, có khả năng đảm nhiệm, gọi là lực đầy đủ.

Thế nào gọi là nhân báo? Không sát hại chúng sinh, không làm

tổn hại tâm, gọi là nhân thọ mạng. Làm đèn soi sáng vật gọi là nhân sắc. Xa lìa kiêu mạn gọi là nhân chủng tánh. Mọi ân huệ bố thí đầy đủ gọi là nhân tự tại. Lìa bốn lỗi ở miệng gọi là nhân tín ngôn. Thâu giữ các công đức, lập thệ nguyện lớn, cúng dường Tam bảo và các bậc tôn trưởng, gọi là nhân đại lực. Vui pháp trượng phu, chán pháp nữ nhân, nói pháp trượng phu đem lợi ích cho mình và người, dạy bảo khiến cho nhàm chán xa lìa pháp nữ nhân, đấy gọi là nhân của người. đối với việc làm của chúng sinh xem như việc pháp, tùy theo khả năng của mình đến gánh vác giúp đỡ, gọi là lực nhân. Tâm thứ như vậy gọi là nhân báo. Lược nói thì nhân báo có ba thứ thù thắng, khiến cho báo được tăng thêm: Một là tâm tịnh. Hai là phương tiện tịnh. Ba là phước điền tịnh. Tâm tịnh là mong cầu nơi Bồ-đề vô thượng mà hồi hướng, thiện căn dần dần tăng trưởng, tin ưa tu hành thù thắng nhiệm mầu thuần thiện, thấy người tu hành tâm sinh hoan hỷ, ngày đêm nhớ nghĩ, tùy thuận chánh pháp, tùy giác tùy quán, đó gọi là tâm tịnh. Tu tập lâu dài, chuyên cần tinh tấn không gián đoạn, lại đem pháp này truyền trao cho người khác, hoặc thấy đã có người trao thì tùy hỷ khen tốt, thấy người ấy thọ lãnh hành trì, thì tùy thuận dạy bảo, cũng dùng pháp này mà tự kiến lập, gọi là phương tiện tịnh. Lược nói phương tiện chính là khởi quả phương tiện, cho nên gọi là phước điền tịnh.

Thế nào gọi là quả báo? Bồ-tát thọ mạng đầy đủ, tu tập pháp thiện lâu dài, khiến cho các chúng sinh thành tựu thiện căn, gọi là quả thọ mạng đầy đủ. Bồ-tát sắc tướng đầy đủ, được đại chúng yêu thích, do đại chúng yêu thích nên thảy đều cung kính, ưa được nghe nói pháp, đó gọi là quả sắc tướng đầy đủ. Bồ-tát chủng tánh đầy đủ, được mọi người kính trọng, cúng dường, tán thán, nhất định lời nói ra được lãnh thọ thực hành, không có trái phạm, đó gọi là quả chủng tánh đầy đủ. Bồ-tát tự tại đầy đủ, tức bố thí khắp nơi thâu nhiếp thành tựu chúng sinh, gọi là quả tự tại đầy đủ. Bồ-tát tín ngôn đầy đủ, thường dùng ái ngữ, lợi ích, đồng sự, thâu giữ chúng sinh, giáo hóa khiến cho thành tựu, gọi là quả tín ngôn đầy đủ. Bồ-tát đại lực đầy đủ, chúng sinh làm gì đều có thể gánh vác giúp đỡ, chúng sinh biết ân đều đến quy ngưỡng, nói ra lời dạy bảo nào đều được vâng làm, đó gọi là quả đại lực đầy đủ. Bồ-tát nhân đầy đủ, thành tựu nam tướng (đại trượng phu), có khả năng làm pháp khí của tất cả công đức, đối với tất cả phương tiện, tất cả tri kiến đều không sợ hãi, đối với tất cả thời tự tại hành hóa, với tất cả chúng sinh qua lại đồng sự, như người giữa đồng trống, tùy ý không ngại, đó gọi là quả của nhân cách đầy đủ. Bồ-tát lực đầy đủ, có phương tiện tinh cần, phương tiện

kiên cố, phương tiện nhanh chóng, tu thiện không chán, thâu phục người không mệt mỏi, gọi là quả của lực đầy đủ. Bồ-tát đem tám thứ quả báo này, tạo lợi ích cho chúng sinh, tự thành thực pháp Phật, tùy thuận công đức. Bồ-tát trú ở tám thứ bảo quả này, khiến các chúng sinh làm những việc nên làm, chúng sinh tùy theo chỗ dạy bảo tu theo hạnh nguyện. Bồ-tát tuy có tự lực mà không làm cho kẻ kia noi theo thì không gọi là lợi tha. Nếu tự mình không có lực để giáo hóa người thuận theo, cũng không gọi là lợi tha. Nếu có tự lực và người thọ nhận giáo hóa thuận theo hai thứ này đầy đủ thì cả hai đều lợi. Bồ-tát với hai pháp đầy đủ có thể tự hành pháp Phật, đem pháp của ba thừa thành tựu cho chúng sinh, có thể tự rốt ráo đạo quả Bồ-đề vô thượng, chúng sinh thành thực khi được giải thoát. Vì thế nên Bồ-tát trú nơi tám thứ bảo quả này mới có thể tạo an lạc cho tất cả chúng sinh. Cho cả những chúng sinh nơi sinh tử vô tận, từ xưa đến nay hoàn toàn không có nghĩa lợi cũng đều khiến cho họ đạt được phần thật của đại quả.

Thế nào gọi là phước? Thế nào gọi là trí? Đàm Ba-la-mật, Thi-la Ba-la-mật, Săn đê Ba-la-mật, gọi là phước. Bát-nhã Ba-la-mật gọi là trí. Thiên Ba-la-mật, Tỳ-lê-da Ba-la-mật mỗi thứ đều có hai phần: Một là phần phước. Hai là phần trí. Nương vào thiền tu bốn vô lượng, đó gọi là phần phước. Nương vào thiền tu phương tiện thiện xảo của ấm, giới, nhập, của xứ, phi xứ, quán khổ tập diệt đạo, pháp thiện, bất thiện, pháp có tội, không tội, pháp hạ, pháp thượng, pháp cầu pháp tịnh, cho đến các duyên khởi đều có thể quán sát phân biệt như thật, đó gọi là phần trí. Nương vào tinh tấn nêu tu hành thí, giới, bốn tâm vô lượng, đó gọi là phần phước. Nương vào tinh tấn, tu hành văn, tư, tu, tuệ, phương tiện thiện xảo của ấm v.v... như trước, cũng gọi là phần trí. Phước trí như thế, lược nói có sáu thứ, rộng nói thì vô lượng. Thế nào là nhân trí, nhân phước? Nhân trí nhân phước lược nói có ba thứ: Một là được trưởng dưỡng phương tiện phước trí ở dục. Hai là tùy thuận cận duyên. Ba là căn bản để tu tập phước trí. Cận duyên là Không trú ở duyên diên đảo mà trú ở duyên không diên đảo. Gần gũi tri thức ác, thuyết giảng phước trí diên đảo, niêm diên đảo, thọ diên đảo, đầy gọi là trú ở duyên không diên đảo. Trái ngược với đây là phần tịnh, gọi là trú ở duyên không diên đảo. Trưởng dưỡng phương tiện phước trí, xứ ở dục mà chướng không đầy khởi, đó gọi là cận. Ba nhân này không đủ thì phước trí không sinh.

Thế nào gọi là quả phước, quả trí? Bồ-tát nương vào phước vì các chúng sinh chịu sinh tử vô cùng, trải qua đủ các khổ, nên tùy theo sự mong muốn kia mà thâu giữ chúng sinh. Bồ-tát nương vào trí, thọ nhận

chánh phước với đủ thứ phuong tiện thiện xảo, vì các chúng sinh mà tu tập cho đến quả vị Bồ-đề vô thượng. Như vậy lược nói thì phước trí có bốn thứ quả, nói rộng thì vô lượng, hoặc báo hoặc nhân báo, hoặc quả báo, tất cả đều nương phước mà sinh, phước nương vào trí mà khởi, hai thứ này đầy đủ thì tối thang tối thượng, đắc Bồ-đề vô thượng. Nếu phước trí không đầy đủ thì trọn không thể chứng đắc. Đó gọi là Bồ-tát tự lợi, tha lợi nhân quả gồm thâu. Thế nào là tự lợi tha lợi đời này đời khác? Hiện tu phước nghiệp được tài sản như pháp, nhân duyên thiện từ nhiều kiếp nay thọ quả báo, thiện có thể chuyển thiền, trụ ở cái vui đời này, nương vào đời này làm lợi ích cho chúng sinh, nương vào các thiền, hiện pháp Niết-bàn như thật mà thế gian, xuất thế gian đều hướng đến hiện pháp Niết-bàn, pháp hữu vi, gọi là tự lợi đời này. Đem ngay pháp này giáo hóa chúng sinh, đây gọi là tha lợi đời này. Đời khác, thân mạng tài sản nơi dục giới, cho đến sinh thiền vô sắc, đời này lo khổ, tư duy tu tập nhân kia, đây gọi là tự lợi tha lợi đời khác. Đời này hỷ lạc, tư duy tu nhân của thân mạng tài sản, cho đến phần thối của đời này, thiền vô sắc chánh thọ, đây gọi là tự lợi tha lợi đời này đời khác. Vì sao gọi là tự lợi tha lợi rốt ráo, không rốt ráo? Thân ở cõi Dục, có nhân có quả, phàm phu thế tục tịnh, có nhân có quả, đó gọi là tự lợi, tha lợi không rốt ráo. Tất cả phiền não rốt ráo diệt, tâm chánh đạo và nương vào đầy sinh pháp thiện thế tục, đó gọi là tự lợi, tha lợi rốt ráo. Rốt ráo, không rốt ráo có ba thứ: Một là tự tánh. Hai là thối. Ba là thọ dụng quả tận. Tự tánh nghĩa là Niết-bàn rốt ráo, tất cả pháp hữu vi là không cứu cánh. Tâm chánh đạo không thối chuyển là thọ dụng quả cứu cánh bất tận. Các pháp hữu lậu thiện khác thì thối, thọ dụng quả tận không rốt ráo. Đó gọi là mười thứ tự lợi tha lợi. Như vậy, nói lược hoặc nói rộng, Bồ-tát phải nêu tùy theo sức tu học, quá khứ đã học, vị lai sẽ học. Tất cả mười thứ tự lợi đều gọi là tự lợi tha lợi rốt ráo, không rốt ráo.

---